



GIẤY CHỨNG NHẬN  
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số 1/325226

Đ  
:  
uy  
hi:  
ất,  
n;  
có  
nh  
an.  
cán  
địa  
tin

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CHỨNG NHẬN**

**I- Tên người sử dụng đất**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VIỆT NAM**

Giấy phép đăng ký kinh doanh số 4103000853 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 28/02/2006  
Địa chỉ trụ sở : 408 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**II- Thửa đất được quyền sử dụng**

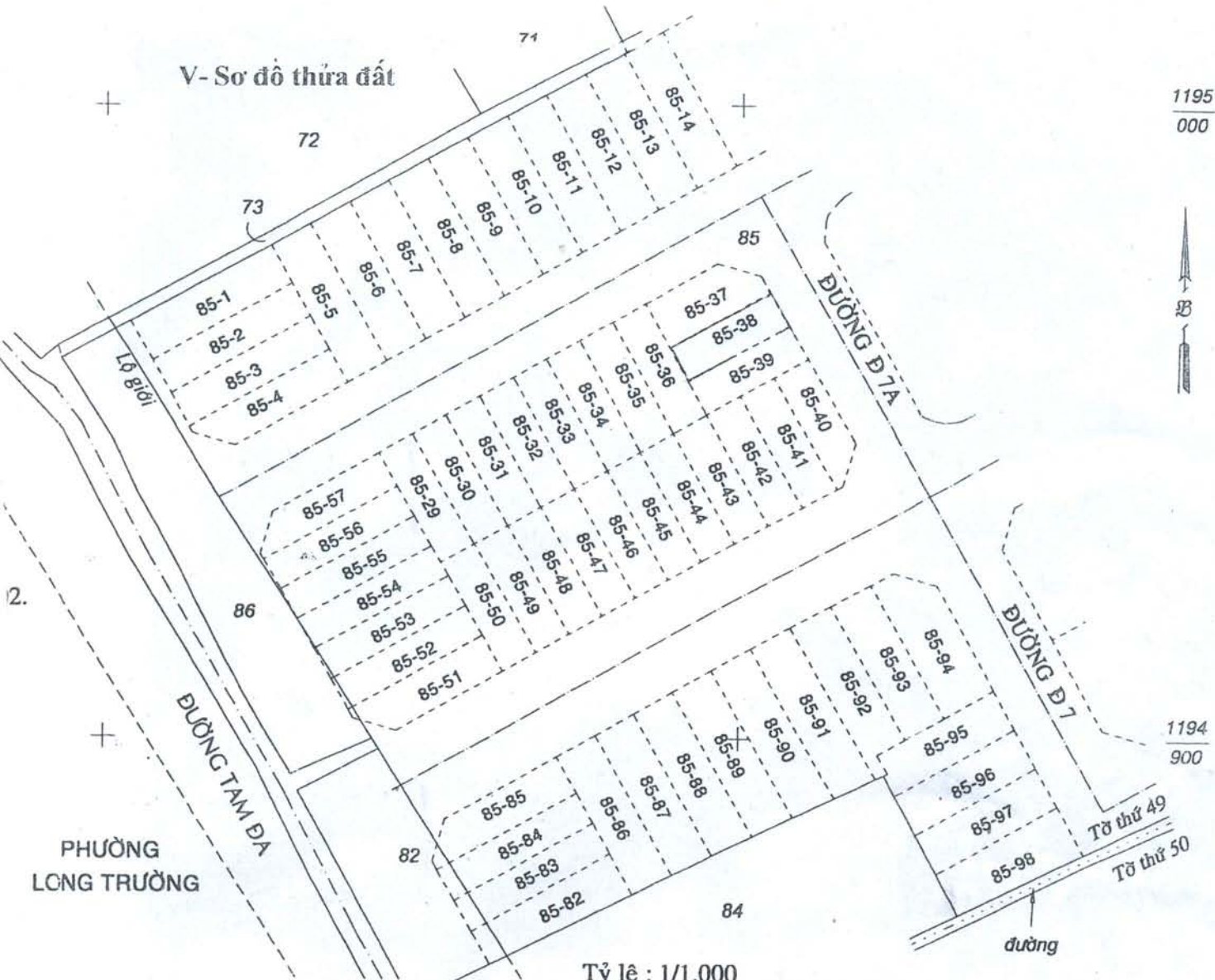
1. Thửa đất số : 85-38
2. Tờ bản đồ số : 49 (tài liệu năm 2003)
3. Địa chỉ thửa đất : Phường Trường Thạnh, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Diện tích : 108 m<sup>2</sup>  
Bằng chữ: Một trăm lẻ tám mét vuông.
5. Hình thức sử dụng :
  - + Sử dụng riêng : 108 m<sup>2</sup>
  - + Sử dụng chung : Không m<sup>2</sup>
6. Mục đích sử dụng đất : Đất ở tại đô thị.
7. Thời hạn sử dụng đất : Lâu dài.
8. Nguồn gốc sử dụng đất : Nhà nước giao đất, có thu tiền sử dụng đất.  
Quyết định số 695/QĐ-UB ngày 24/ 2 /2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

**III- Tài sản gắn liền với đất**

**IV- Ghi chú**

Công ty chỉ được chuyển nhượng quyền sử dụng đất khi đã đầu tư xây dựng nhà ở theo quy hoạch được duyệt.

V-Sơ đồ thửa đất



Tỷ lệ : 1/1.000

Phần chi tiết xem bản đồ hiện trạng vị trí phân lô số 18532/ GD-TNMT do Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 14/05/2007.

Ngày 28 tháng 6 năm 2007

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

TUQ. CHỦ TỊCH

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



TRẦN THẾ NGỌC

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất : T/1135/...

VI. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

| Ngày, tháng, năm | Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
|------------------|------------------------------------|------------------------------------|
|                  |                                    |                                    |

**NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý**

1. Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

2. Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất; thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi thửa có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.

3. Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

4. Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.